

Bản án số: **372/2017/HS-ST**

Ngày 28/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Sơn Hóa
2. Bà Phạm Thị Trinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quang Chiều, Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Trang, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 365/2017/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2017, theo quyết định đưa ra xét xử số 329/2017/QĐXXST - HS ngày 02/11/2017 đối với bị cáo:

Đặng Kim T, sinh năm 1961; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 19/27/74 đường Đ, phường ĐH, quận L, thành phố Hải Phòng; Tạm trú: Tập thể T79, phường H, quận HM, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 7/10; Dân tộc: Kinh; Con ông Đặng Kim C và bà Phạm Thị Ch; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị T (Đã ly hôn), có 01 con sinh năm 1988; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo không bị giam giữ, hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Kim T mở quán bán nước và thỉnh thoảng kết hợp bán số lô, đề cho khách uống nước vãng lai. T bắt đầu bán lô đề cho khách từ ngày 19/8/2016 và chuyển bảng cấp lô, đề cho đối tượng tên Tuấn Anh (chưa xác định được nhân thân, địa chỉ) để kiếm lời. Các đối tượng căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc để tính thắng thua. Hàng ngày Tuấn Anh sẽ đến gặp T để lấy bảng cấp lô đề và thanh toán cho T kết quả thắng thua của ngày hôm trước để T thanh toán cho khách. Với mỗi điểm lô T thu của khách 23.000 đồng, nếu khách thắng thanh toán cho khách 80.000 đồng/01 điểm lô, mỗi số đề T thu 100% tiền khách chơi, thanh toán cho khách theo tỷ lệ 1 ăn 70; nếu khách thắng lô xiên 2 thu được gấp 10 lần số tiền khách bỏ ra mua; nếu trúng lô xiên 3 thu được gấp 40 lần số tiền khách bỏ ra mua; nếu trúng lô xiên 4 thu được 100 lần số tiền khách bỏ ra mua. Sau đó, T chuyển lại cho Tuấn Anh theo tỷ lệ 22.000 đồng/ 01 điểm lô, 75%/ 01 số đề. Ngày 20/8/2016, khi T đang bán số lô đề cho Doãn Đình Ch thì cả hai bị cơ quan công an bắt quả tang. Tại chỗ, cơ quan công an đã thu giữ của Doãn Đình Ch 01 tích kê đề ngày 20/8/2016 ghi các số lô 36, 17, 99, 23, 89, 98 mỗi số 30 điểm. Thu giữ của T 03 tích kê ghi số lô đề ngày 20/8/2016; 06 tích kê ghi số lô đề ngày 19/8/2016. Ngoài ra, cũng thu giữ của T 01 điện thoại di động Samsung Glaxy J5 và số tiền 200.000 đồng. Cơ quan Công an đã lập biên bản và đưa các đối tượng cùng vật chứng về trụ sở Công an để điều tra làm rõ.

Ngoài ra, T còn nhận tin nhắn từ mạng xã hội Zalo của đối tượng Nguyễn Thị H (sinh năm 1979; chỗ ở tại phường HVT, quận H, Hà Nội) mua các số lô, đề. Kiểm tra điện thoại của T phát hiện trong thư mục tin nhắn Zalo thấy có 01 tin nhắn hình ảnh và 02 tin nhắn lô đề có hình ảnh đi kèm là hình ảnh các số lô đề được viết tay vào giấy ô ly sau đó chụp ảnh lại và gửi kèm từ tên Zalo “Hathu Nguyen” đến cho T.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định chữ ký, chữ viết trên các tích kê thu giữ của Thành. Tại bản Kết luận giám định số 2412/KLGD ngày 21/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội kết luận:

- + Chữ viết, chữ số trên tích kê ký hiệu từ A1-A6 là của Đặng Kim T;
- + Chữ viết, chữ số trên tích kê ký hiệu từ A7-A10 không phải của Đặng Kim T;
- + Không đủ cơ sở kết luận chữ ký trên tích kê từ A1-A10 là của Đặng Kim T.

Đấu tranh với Đặng Kim T về việc các tích kê từ A1-A10 không kết luận được chữ ký và chữ viết trên một số tích kê thu giữ của T, T khai nhận về việc trong lúc T bán nước nếu bận quá thì có vài người khách uống nước của T sẽ ghi

hộ T và thu tiền đưa lại cho T, T lưu giữ tích kê đó và xác định là tích kê do T bán cho khách để tiện thanh toán với khách nếu khách trúng.

Quá trình điều tra đã xác định số tiền T tổ chức đánh bạc ngày 19/8/2016 như sau: T bán số lô đề qua bảng cấp là 3.435.000 đồng, số tiền chênh lệnh T được hưởng 360.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số miền bắc ngày 19/8/2016 khách trúng 45 điểm lô và 32.000đồng đề, số tiền T đã trả cho khách trúng lô đề là 5.840.000 đồng. Như vậy theo nghị quyết 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao số tiền ngày 19/8/2016 T tổ chức đánh bạc là 9.275.000 đồng.

Số tiền T tổ chức đánh bạc ngày 20/8/2016 là: 9.371.750 đồng (Chín triệu ba trăm bảy mươi một nghìn bảy trăm năm mươi đồng) trong đó, thông qua việc ghi tích kê là: 5.155.000 đồng, qua tin nhắn điện thoại là 4.216.750 đồng, số tiền hưởng lợi 315.000 đồng.

Doãn Đình Ch khai nhận phù hợp với lời khai của Đặng Kim T, Ch khai nhận mua của T số lô như trên nhưng chưa thanh toán tiền thì bị bắt quả tang. Do số tiền đánh lô, đề của Ch là 4.140.000 đồng chưa đủ cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Doãn Đình Ch về hành vi Đánh bạc.

Nguyễn Thị H khai nhận phù hợp với lời khai của Đặng Kim T, H khai nhận H nhận các số lô, đề từ khách và chuyển lại cho T nhưng chưa thanh toán tiền với T, cụ thể ngày 20/8/2017 H chuyển cho T bảng kê qua tin nhắn điện thoại với tổng số tiền là 4.216.750 đồng, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét và yêu cầu Nguyễn Thị H giao nộp lại chiếc điện thoại liên lạc với T đã giao dịch mua bán số lô đề nhưng không thu giữ chiếc điện thoại nêu trên do H cần tiền đã bán chiếc điện thoại trên cho một người không quen biết. Hành vi của Nguyễn Thị H chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên ngày 17/8/2017 Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Thị H về hành vi tổ chức đánh bạc.

Đối với đối tượng tên Tuấn Anh nhận lô đề từ T, không xác định được nhân thân, địa chỉ, nên không có căn cứ đề xử lý.

Đối với chiếc điện thoại di động Sam Sung Galaxy J5 là tang vật liên quan đến vụ án. Số tiền 200.000 đồng là tiền T đi xe ôm mà có.

Quá trình điều tra, Đặng Kim T thừa nhận hành vi của mình như trên. Những người làm chứng, người liên quan cũng khai nhận phù hợp với lời khai của bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 328/CT-VKS ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội truy tố Đặng Kim T về tội “Tổ chức đánh bạc ” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đặng Kim T như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm p khoản 1 Điều 46; khoản 2 điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 60 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 14 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách 28 đến 36 tháng. Miễn phạt tiền đối với bị cáo. Tịch thu chiếc điện thoại, truy nộp số tiền bị cáo hưởng lợi ngày 19/8/2016 là 360.000 đồng, trả lại bị cáo 200.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa bị cáo Đặng Kim T khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra, bị cáo thừa nhận ngày 19/8/2016 và ngày 20/8/2016 bị cáo có tổ chức ghi lô đề với số tiền là 9.275.000 đồng và 9.371.700 đồng. Bị cáo thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn đúng hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thấy được hành vi của mình là nguy hiểm và vi phạm pháp luật, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàng Mai, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, vật chứng, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ căn cứ xác định: Trong các ngày 19/8/2016 và ngày 20/8/2016 tại khu tập thể T79 phường H, quận H, Hà Nội bị cáo Đặng Kim T đã thực hiện hành vi ghi lô đề cho một số con bạc thì bị công an quận Hoàng Mai bắt quả tang. Theo Nghị quyết 01/2010/NQ-HĐTP ngày

22/10/2010 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao số tiền ngày 19/8/2016 T tổ chức đánh bạc là 9.275.000 đồng; số tiền T tổ chức đánh bạc ngày 20/8/2016 là: 9.371.750 đồng (Chín triệu ba trăm bảy mươi một nghìn bảy trăm năm mươi đồng). Ngoài ra bị cáo còn dùng điện thoại để nhận tin nhắn đánh lô đề và nhận bảng lô đề qua tin nhắn ảnh Zalo. Bị cáo là người đầy đủ năng lực hành vi, thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội. Do đó hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tổ chức đánh bạc, tội phạm và hình phạt được quy định tại điều 249 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo tổ chức đánh bạc vào các ngày 19/8/2016 và ngày 20/8/2016. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tình tiết “ Phạm tội nhiều lần “ theo quy định tại điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã nộp tiền thu lợi bất chính để khắc phục hậu quả nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p, b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo làm nghề bán nước, chạy xe ôm có hoàn cảnh khó khăn và đã từng phục vụ trong quân đội nhân dân, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Nhân thân: Do bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 điều 46 và khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo theo quy định tại điều 60 Bộ luật hình sự cũng đủ giáo dục và cải tạo bị cáo. Giao cho chính quyền và gia đình theo dõi giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có kinh tế riêng nên miễn phạt tiền cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Đối với số tiền 200.000 đồng là tiền công chạy xe ôm của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại bị cáo. Đối với chiếc điện thoại di động thu giữ của bị cáo là công cụ, phương tiện liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 10 tờ tích kê ghi lô đề, tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Đối với số tiền bị cáo hưởng lợi trong ngày 19/8/2016 là 360.000 đồng, buộc bị cáo phải truy nộp để sung công quỹ Nhà nước. Xác nhận bị cáo đã nộp

675.000 đồng tiền khắc phục hậu quả, như vậy phải trả lại bị cáo số tiền 315.000 đồng.

Đối với đối tượng tên Tuấn Anh không xác định được nhân thân nên không có căn cứ đề xử lý; đối với hành vi của Nguyễn Thị H và Doãn Đình Ch chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính là đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 mục I Danh mục án phí, lệ phí tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Kim T phạm tội “Tổ chức đánh bạc”

Căn cứ: Khoản 1 Điều 249; điểm p, b khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 60; Điều 41 Bộ luật hình sự. Điều 76; Điều 99; Điều 231; Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự. Khoản 1 mục I Danh mục án phí, lệ phí tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Kim T **16** (Mười sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách **32** (Ba mươi hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Miễn phạt tiền cho bị cáo.

Giao bị cáo Đặng Kim T cho UBND phường H, quận HM, Thành phố Hà Nội và gia đình giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước của bị cáo chiếc điện thoại di động SamSung Galaxy J5 imeil 357202/07/696712/5 hiện đang lưu giữ theo phiếu nhập kho vật chứng số 16/2018 ngày 18 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận HM, Thành phố Hà Nội.

Truy nộp sung công quỹ Nhà nước số tiền bị cáo hưởng lợi 360.000 đồng, trả lại bị cáo số tiền 315.000 đồng (Hai khoản tiền trên bị cáo đã nộp theo biên lai thu tiền số 09274 ngày 27/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận HM, Thành phố Hà Nội).

Trả lại cho bị cáo số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) hiện đang nộp tại tài khoản 3949 kho bạc Nhà nước quận HM, theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 05/9/2016 của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh Hoàng Mai, phòng giao dịch Giáp Bát nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo Đặng Kim Th phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hoàng Mai;
- Công an quận Hoàng Mai;
- Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai
- Sở tư pháp;
- Bị cáo; Trại tạm giam số 2;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS; THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tiến Hải